

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2017/HS-ST

Ngày: 29-11-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đặng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Mỹ Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐXXST-HS ngày 15/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Trần Mạnh T, sinh năm: 1987 tại tỉnh A; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Nhân Viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Đ và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2017 đến ngày 14/9/2017, hiện đang được tại ngoại - có mặt.

2. Phạm Ngọc A, sinh năm: 1991 tại tỉnh A; nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Võ Thị T; có vợ là chị Phạm Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2017 đến ngày 01/9/2017, hiện đang được tại ngoại - có mặt.

3. Nguyễn Văn S, sinh năm: 1993 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm V, xã Y, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam con ông Nguyễn Văn K và bà Lê Thị L; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2017 đến ngày 01/9/2017, hiện đang được tại ngoại - có mặt.

4. Phạm Hữu P, sinh năm: 1988 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 4, xã E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam con ông Phạm Đăng Quế và bà Phạm Thị Vinh; có vợ là chị Phương Kim U (đã ly hôn) và 02 con,

con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2017 đến ngày 14/9/2017, hiện đang được tại ngoại - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/8/2017, Trần Mạnh T, Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu T cùng đến sửa điện thoại tại tiệm G thuộc tổ R, phường Z, thị xã F, tỉnh Đắk Nông. Trong khi ngồi chờ, T rủ mọi người đánh bài ăn tiền thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, P đến tiệm tạp hóa bên cạnh, mua một bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá, cả nhóm thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bài cào ba lá.

Cách thức chơi và mức cá cược như sau: Người chơi sử dụng 01 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá, gồm các lá bài theo thứ tự từ cao xuống thấp: A (*xì*), K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3 và 2. Người thắng ván bài trước được chia bài, chia cho mỗi người 03 lá bài, sau đó tính điểm, ai cao điểm nhất là thắng ván bài đó. Mỗi ván bài từng người chơi đặt ra 10.000đ để cá cược, người nào có bài cao nhất sẽ được ăn tổng số tiền 40.000 đồng.

Cách tính điểm: Điểm cao nhất là 3 lá bài giống nhau (*gọi là xáp*); tiếp đến là 3 lá bài liên tiếp nhau (*gọi là liêng*); tiếp đến là 03 lá bài thuộc nhóm J, Q, K “có hình ảnh người trên lá bài” (*gọi là ba tiên*). Nếu không ai có xáp, liêng hoặc ba tiên thì tính tổng điểm (*hàng đơn vị thứ nhất*) của 03 lá bài; cụ thể lá bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm, lá bài A tính 1 điểm, lá bài 2 tính 2 điểm...cho đến lá bài 9 tính 9 điểm. Tổng 09 điểm là lớn nhất và 0 điểm (*gọi là bù*) là nhỏ nhất. Nếu trong một ván bài tổng điểm các người chơi bằng nhau thì so sánh chất bài theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là cơ, rô, chuồn, bích để tính thắng thua.

Với hình thức như trên, cả nhóm đánh đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã F, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 880.000 đồng, 01 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá; thu giữ trên người các đối tượng số tiền 6.800.000 đồng.

Quá trình điều tra đã làm rõ số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Trần Mạnh T sử dụng 2.000.000 đồng; Phạm Ngọc A sử dụng 1.500.000 đồng; Nguyễn Văn S sử dụng 1.330.000 đồng; Phạm Hữu P sử dụng 850.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.680.000 đồng.

Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Trần Mạnh T đã xác định được T không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên ngày 25/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã lập biên bản trả lại số tiền trên cho T.

Vật chứng vụ án:

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 5.680.000 đồng (hiện đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an thị xã Gia Nghĩa tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đắk Nông).
- 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá (*đã qua sử dụng*).

Tại Cáo trạng số 63/CTr –VKS ngày 08 tháng 11 năm 2017, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã F, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Trần Mạnh T, Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài túi lơ khơ (loại 52 lá đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.680.000 đồng mà các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị Trần Mạnh T, Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999:

+ Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S mỗi bị cáo từ 04 tháng tù đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Hữu P từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài túi lơ khơ (loại 52 lá đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.680.000 đồng mà các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành

vì đánh bạc thắng hoặc thua bằng tiền dưới mọi hình thức không được pháp luật cho phép thì đều bị nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi nên khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/8/2017, Trần Mạnh T đã chủ động rủ Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P cùng đánh bạc tại tổ 1, phường Z, thị xã F, tỉnh Đắk Nông. Cách thức chơi và mức cá cược như sau: Người chơi sử dụng 01 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá, gồm các lá bài theo thứ tự từ cao xuống thấp: A (xi), K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3 và 2. Người thắng ván bài trước được chia bài, chia cho mỗi người 03 lá bài, sau đó tính điểm, ai cao điểm nhất là thắng ván bài đó. Mỗi ván bài từng người chơi đặt ra 10.000 đồng để cá cược, người nào có bài cao nhất sẽ được ăn tổng số tiền 40.000 đồng.

Cách tính điểm: Điểm cao nhất là 3 lá bài giống nhau (gọi là xáp); tiếp đến là 3 lá bài liên tiếp nhau (gọi là liêng); tiếp đến là 03 lá bài thuộc nhóm J, Q, K “có hình ảnh người trên lá bài” (gọi là ba tiên). Nếu không ai có xáp, liêng hoặc ba tiên thì tính tổng điểm (hàng đơn vị thứ nhất) của 03 lá bài; cụ thể lá bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm, lá bài A tính 1 điểm, lá bài 2 tính 2 điểm...cho đến lá bài 9 tính 9 điểm. Tổng 09 điểm là lớn nhất và 0 điểm (gọi là bù) là nhỏ nhất. Nếu trong một ván bài tổng điểm các người chơi bằng nhau thì so sánh chất bài theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là cơ, rô, chuồn, bích để tính thắng thua.

Với hình thức như trên, cả nhóm đánh đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã F, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.680.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Mạnh T, Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

...

Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

...

Do Bộ luật hình sự năm 2015, quy định tội đánh bạc có quy định mức tiền tối thiểu sử dụng vào mục đích đánh bạc thấp hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 để làm căn cứ áp dụng hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 231 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

[2] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến an ninh trật tự công cộng. Trong khi tệ nạn đánh bạc ngày càng diễn biến phức tạp, tinh vi, gây bức xúc đối với gia đình, người thân của người tham gia đánh bạc nói riêng và xã hội nói chung, đây cũng là nguyên nhân, tiền đề của những hậu quả nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội, tác động tiêu cực đến trật tự quản lý xã hội. Do vậy, để duy trì nghiêm trật tự quản lý xã hội, trật tự công cộng; để các bị cáo sớm trở thành công dân tốt chấp hành nghiêm pháp luật, đảm bảo pháp chế xã hội chủ nghĩa cũng như răn đe phòng ngừa chung thì cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm minh tương xứng với tính chất, vai trò phạm tội của từng bị cáo.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự phân công, phân nhiệm hay cảnh giới, không cầm cố, thế chấp hay vay có lãi nên hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ và vai trò của từng bị cáo là khác nhau nên cần có sự phân hóa để quyết định hình phạt cho tương xứng

Bị cáo Trần Mạnh T là người đã chủ động khởi xướng và rủ các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc và sử dụng số tiền nhiều nhất 2.000.000 đồng cho mục đích đánh bạc nên phải bị áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P.

Các bị cáo Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P với vai trò là những người cùng tham gia đánh bạc nhưng với số tiền ít hơn bị cáo T cụ thể: bị cáo A sử dụng số tiền 1.500.000 đồng, S sử dụng số tiền 1.330.000 đồng, P sử dụng số tiền 850.000 đồng vào mục đích đánh bạc nên các bị cáo được áp dụng hình phạt ít nghiêm khắc hơn so với các bị cáo Trần Mạnh T.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, các bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, các

bị cáo Trần Mạnh T, Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, mà không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội mà cho bị cáo được tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo đang cư trú và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Các bị cáo Trần Mạnh T, Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P hiện tại không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Việc xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã F, tỉnh Đắk Nông là có cơ sở nên cần áp dụng khoản 1 Điều 41, khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài túi lơ khơ (loại 52 lá đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.680.000 đồng mà các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Mạnh T, Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P phạm tội **“Đánh bạc”**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2017).

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày

29/11/2017).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2017).

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2017).

- Giao bị cáo Trần Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Phạm Ngọc A cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Phạm Hữu Toàn cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41, khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài túi lơ khơ (loại 52 lá đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.680.000đ (năm triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng) mà các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc. Số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại Phòng giao dịch - Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Trần Mạnh T, Phạm Ngọc A, Nguyễn Văn S, Phạm Hữu P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo

bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- *Cơ quan THAHS Công an TX. Gia Nghĩa;*
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Các bị cáo;
- UBND xã H;
- UBND xã Q;
- UBND xã Y;
- UBND xã E;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Quy

